

SỐ 383

## KINH MA HA MA DA

*Hán dịch: Sa-môn Thích  
Đàm Ảnh.*

### QUYỂN THƯỢNG

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật cùng với một ngàn hai trăm năm mươi Đại Tỳ-kheo kiết hạ an cư ba tháng dưới gốc cây Ba-lợi-chất-đa-la trong vườn Hoan hỷ tại cung trời Đao-lợi.

Lại cùng với vô lượng trăm ngàn Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, người và phi nhân, và vô số Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di đều thân cận vây quanh Đức Phật.

Khi ấy, Như Lai ngồi kiết già, trong mỗi lỗ chân lông trên thân phóng ra ngàn hào quang sáng, chiếu khắp ba ngàn đại thiên thế giới. Trong mỗi ánh sáng có ngàn hoa sen, mỗi hoa sen có ngàn hóa Phật ngồi kiết già như Đức Thích Ca Mâu Ni. Ngay lúc ấy, ánh sáng của mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao đều bị ẩn khuất không hiện, hết thảy hòa lẫn vào trong ánh sáng của Đức Như Lai, làm cho cây Ba-lợi-chất-đa-la trở thành màu hoàng kim.

Ví như bầu trời quang đãng không một áng mây, sức sáng của mặt trời, mặt trăng rất rực rỡ. Ánh sáng của Đức Như Lai phóng ra trên cung trời Đao-lợi cũng như vậy, chiếu sáng gấp bội lần không thể phân loại.

Lúc ấy, mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, các Thiên tử v.v... thấy tướng này rồi tâm rất run sợ không được yên, không biết nguyên nhân gì mà có việc này.

Bấy giờ, Phật bảo Đồng tử Văn-thù-sư-lợi:

–Ông nên đến gặp mẹ Ta và nói rằng Ta đang ở đây, mong bà hãy cung kính đánh lễ Tam bảo. Dùng bài kệ này nói cho bà ấy.

Lúc ấy, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Đấng Đại sư  
Thích-ca Thành tựu  
Nhất thiết trí Ở tại  
Diêm-phù-đề Giống như  
trời ngàn mắt.*

*Thiết tha tình khát  
ngưỡng Lâu muốn thấy  
mẹ hiền Xưa vốn trong  
cung vua Sinh Ta được  
bấy giờ.*

*Qua đời hưởng  
phước trời Di mẫu nuôi  
Talớn*

*Đã đắc thành  
Chánh Giác Ứng Cúng  
độ chúng sinh. Cho nên  
nay đến đây Thuyết pháp  
báo ân xưa Xin mẹ cùng  
quyển thuộc Hãy đi đến  
chỗ này.*

*Lễ kính Phật, Pháp,  
Tăng Cùng thọ pháp chân  
tịnh.*

Khi ấy, Đồng tử Văn-thù-sư-lợi nghe Phật chỉ dạy rồi, liền đi đến chỗ của Ma-ha Ma-da truyền đạt lại đầy đủ lời Phật đã nói và tụng bài kệ của Đức Như Lai. Ma-ha Ma-da nghe nói vậy rồi, sữa tự nhiên chảy ra. Bà bèn nói:

–Nếu chắc chắn là Tất-đạt-đa do ta đã sinh, thì khiến cho sữa chảy thẳng vào trong miệng Thái tử.

Nói xong, sữa từ hai nhũ hoa chảy ra như hoa sen trắng, chảy vào trong miệng của Đức Như Lai.

Ma-ha Ma-da thấy vậy rồi, toàn thân phấn chấn dung mạo tươi mát như hoa sen ngàn cánh nở rộ, sắc đẹp của Ma-ha Ma-da cũng như vậy. Khi ấy ba ngàn đại thiên thế giới đều chấn động. Các thứ hoa quả đẹp trái mùa cũng nở rộ. Ma-ha Ma-da nói với Đồng tử Văn-thù- sư-lợi:

–Từ khi tôi cùng làm mẹ con với Phật đến nay chưa từng được hoàn hỷ an lạc như vậy. Ví như có người đói khát rất khổ, bỗng nhiên được ăn bữa cỗ tiệc vui sướng, nay tôi cũng vui mừng như vậy, lại không có các nghĩ tưởng tạp loạn.

Nói vậy rồi, bà cùng Đồng tử Văn-thù-sư-lợi đi đến chỗ Phật. Thế Tôn trông thấy mẹ toàn thân chấn động như tướng núi Tu-di vang rền trong bốn biển. Lúc đó Như Lai thấy mẹ đã đến, bằng Phạm âm nói với mẹ:

–Thân đã trải qua các nơi khổ và vui, quyết mãi xa lìa khổ vui để tu chứng Niết-bàn.

Ma-ha Ma-da nghe Phật nói thế, năm vóc sát đất, quỳ mọp trước Phật, chấp tay cúi đầu, nhất tâm suy nghĩ, chuyên tâm chánh niệm nên các kiết sử đều tiêu tan. Liền ở trước Phật dùng kệ khen:

*Ngài từ vô số kiếp  
Thường uống sữa của  
tôi Nên lìa sinh già chết  
Đắc thành đạo Vô  
thượng. Phải nên báo ân  
dưỡng Tôi đoạn gốc ba  
độc*

*Kính lễ đáng  
trượng phu Bạc vô tham  
bố thí.*

*Kính lễ đáng  
Điều Ngự Tối thượng  
không ai hơn Kính lễ  
thầy trời người Dứt  
buộc ràng si ái.*

*Ngày đêm trong ba  
thời Nhớ nghĩ không gián*

*đoạn Cúi đầu cung kính lễ  
Bậc Pháp vương Vô  
thượng. Tại phước điền của  
Ngài*

*Muôn mâm công  
đức lớn Xin từ bi bố thí  
Khiến mau thành  
diệu quả. Chí lớn này dài  
lâu*

*Nên sinh vào  
cung vua Thân lớn sắc  
vàng tía*

*Ánh sáng chiếu mười  
phương. Dung mạo đều viên  
tĩnh*

*Như trăng tròn mùa thu.*

Bấy giờ, Thế Tôn nói với mẹ:

–Hãy lắng nghe và suy nghĩ kỹ. Nghĩa này đầu, giữa, sau rất sâu xa. Lời nói diệu xảo thuần nhất không tạp, đầy đủ tướng phạm hạnh thanh bạch.

Ma-ha Ma-da nghe nói rồi, do thần lực của Phật nên biết được đời trước. Dùng thiện căn thuần thực phá tám mươi ức quỵện khói nóng ràng buộc, đắc quả Tu-đà-hoàn. Bà chấp tay bạch Phật:

–Đã chứng quả giải thoát và thoát khỏi ngục tù sinh tử.

Khi ấy, đại chúng trong hội nghe lời này rồi đồng thanh nói:

–Cầu cho tất cả chúng sinh đều được giải thoát như Ma-ha Ma-da hiện tại.

Ma-ha Ma-da bạch Phật:

–Ví như lửa dữ thiêu đốt sắt nóng, nếu có người chạm vào thì cả thân tâm đều bị đau đớn. Sự sống chết của thế gian cũng như vậy, những sự qua lại đều là khổ đau, phàm gốc khổ chất chồng đều do tâm ý. Chúng sinh hân hoan vui đùa theo dục vọng nên luân chuyển quay cuồng trong trận cuồng phong của năm đường, như quả bóng bằng da lăn.

Khi ấy Ma-ha Ma-da tự chê trách tâm ý của mình bằng lời:

– Vì sao người thường làm việc không lợi ích? Đi trong cảnh trần mà không ổn định, cứ chạy theo sáu trần cảnh mà không chịu dừng lại, bị loạn tưởng lôi kéo không lúc nào tạm ngừng. Những ý nghĩ rối ren đều không tốt đẹp, gây mê hoặc cho ta để đưa qua đời sau. Giống như người đào đất mà mặt đất kia chưa từng bị tăng giảm, nhưng vật dùng để cày bừa thì ngày càng bị hao mòn. Ở trong biển sinh tử cũng như vậy, thường bỏ thân mạng không thể tính kể, mà thần thức của ta chưa từng tăng giảm. Chúng có thể làm cho ta được địa vị Chuyển luân Thánh vương, đầy đủ bảy thứ báu, thống lãnh bốn châu thiên hạ, rồi chốc lát khiến ta lại sinh làm ẽnh ương; chốc lát làm cho ta trở thành người nghèo hèn, bốn ba giòng ruồi tìm cơm ăn áo mặc khắp bốn phương; chốc lát làm cho ta trở thành trưởng giả giàu có, nhiều cửa cải, nhiều danh tiếng; bỗng chốc làm cho ta ở cung điện cõi trời, tha hồ hưởng thọ những món ngon vật lạ của năm dục; bỗng chốc làm cho ta ở trong địa ngục uống nước đồng sôi, nuốt viên sắt nóng. Chỉ tính riêng một thân bò, đời quá khứ ta đã mang, thì da của ta chất đóng lại cao như núi Tu-di, do còn ở trong sinh tử chưa được giải thoát. Bỗng chốc lại đạt được vô lượng tên gọi như là: ông chủ, người giúp việc, Chuyển luân Thánh vương, Đế vương, Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, người và phi nhân, súc sinh, ngựa quỷ, địa ngục. Chúng sinh có những tên gọi như vậy. Nay tâm ý ngu si ơi! Tuy từng trải qua năm dục ở đời, các thứ vàng bạc, châu báu, vợ con, nô tỳ, voi, ngựa, xe cộ, ruộng vườn, nhà cửa, dân chúng, làng xóm, ngay lúc đó đều bị tan hoại theo vô thường, chúng tạm là sở hữu của ta, nhưng rồi cũng sẽ hao mòn tan diệt. Trên đến chư Thiên được hưởng thọ năm dục tự tại nhưng khi chết phước hết, năm tướng suy hiện ra: bồi hồi, sầu khổ ôm lòng luyến tiếc, liên sinh ở trong cõi người, làm người nghèo khổ thấp hèn, bị người sai khiến. Nếu ở ngôi vua thì tàn hại lẫn nhau, vua tôi cha con thì đánh nhau. Dưới đến địa ngục mổ, cắt, thiêu nấu da thịt gân xương để trả lại nghiệp cũ, nuốt hại nhau trong loài súc sinh, bị nghiệp bức bách không được tự tại. Trong loài ngựa quỷ, rảo chạy Đông Tây, chỉ thấy đồng lửa và hòn sắt nóng chạy theo sau người đó. Có các thứ khổ không thể tính kể trong năm đường sinh tử như vậy.

Nay tâm ý ngu si ơi! Từ xưa đến nay, người mãi mãi theo ta chạy khắp các nơi, luôn luôn theo nhau chưa từng xa lìa. Ngày nay ta muốn chuyên tâm nghe pháp, người đừng làm náo loạn và chướng ngại ta

nữa. Hãy nên nhàm chán các khổ, mau cầu Niết-bàn, chóng được an lạc.

Khi ấy, Ma-ha Ma-da ở trước Phật nói kệ:

*ngợi: Cúi xin rưới mưa pháp Thấm nhuần nơi khô cằn Sinh mầm pháp khắp nơi Mở mang dần thêm lớn. Nay con và chúng hội Thiện căn đều thuần thực Đối với các đạo quả Theo trình tự đạt được.*

*Xin bố thí cam lồ*

*Diệt trừ nguồn tham giận  
Chúng con từ tăm tối Ràng buộc  
bởi vô minh. Mê mờ không trí  
tuệ Không biết cầu nơi đạo Xin  
chỉ đường giải thoát*

*Chóng đến thành thường lạc.*

Ma-ha Ma-da nói kệ này xong lại ở trước Phật lặp lại kệ khen

*Thế Tôn giữa đại chúng*

*Sáng rõ hơn Tu-di*

*Con nay xin dành lễ*

*Phật, Pháp cùng chúng Tăng.*

*Cả bốn chúng bát bộ*

*Khát ngưỡng và tha thiết  
Nhất tâm chiêm ngưỡng Phật Như  
mắt trời không chớp.*

*Mong bậc thầy trang nghiêm*

*Trang sức hoa diệu pháp. Khi Ma-  
ha Ma-da nói kệ khen ngợi xong,  
bạch Phật:*

–Như thật biết các chúng đệ tử của Như Lai: Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-  
ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la,  
Ca- lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, người và phi nhân, quốc  
vương, đại thần, trưởng giả, cư sĩ, Bà-la-môn v.v... đã nói vô số kệ  
khen ngợi ca tụng cũng không thể lường được công đức vi diệu của  
Như Lai. Nay

con trí tuệ nông cạn, do muốn có chút phần khen ngợi đối với công đức  
như biển lớn của Phật, nên cúi xin rủ lòng chấp nhận. Bà liền ở trước  
Phật nói kệ:

Trí rộng cao như  
núi Chót vót không cùng  
tận Hang khe sâu mênh  
mông

Suối trong thường  
chảy đầy. Các cỏ thuốc trị  
bệnh

Tốt xanh bên bờ  
suối Người nào dùng  
thuốc này Được an vui  
mãi mãi.

Ví như giống cây  
mía Tự bên trong chất  
ngọt Người trí biết  
cách ép Liền được vị  
ngọt ngon. Thế Tôn đã  
giảng pháp Từ gốc tự  
thanh tịnh

Nếu người thích tin  
nhận Phước báo không  
cùng tận. Tất cả các  
chúng sinh Nguyên vui  
không bờ bến Chỉ có Phật  
Mâu-ni

Làm cho đều đầy đủ.  
Chúng sinh bệnh phiền  
não Vô thử thường hừng  
hực Như Lai đại y vương

Tùy bệnh cho  
thuốc hay. Đường sinh  
tử quanh co Hiểm nạn  
đầy tăm tối Năm anh  
em Kiều-trần Đi không  
biết quay về. Như Lai  
đại từ bi

Tự đến Ba-la-nại  
Vì họ chuyển pháp luân

Đều chứng được đạo  
quả. Tám vạn các Thiên tử

Trên không được  
pháp nhãn Nếu không phải  
đạo sư

Ai xoay chuyển  
được họ. Xá-lợi-phất,  
Mục-liên Ca-diếp, Ca-  
chiên-diên Bốn đại  
Thanh văn này Khi xưa  
chưa xuất gia. Tài cao  
trí thông bác Kiêu mạn  
khinh thế gian Cả nước  
đều tôn kính Danh đức  
không so sánh. Khi nghe  
thấy cam lồ Hàng phục  
thành La-hán Lân lượt  
giúp Đại sư

Tùy thuận chuyển pháp  
luân. Như cây Ni-câu-loại

Hạt giống rất nhỏ  
bé Lớn mạnh theo thời  
gian Tầng cây càng  
vươn xa. Được Thế Tôn  
hóa độ Tinh tấn cũng  
như vậy Như Ương-  
quật-ma-la

Giết nhiều các  
chúng sinh. Thế Tôn cũng  
thương xót Độ cho vào  
Phật đạo

Đề-bà-đạt-đakia

Tạo làm năm tội  
nghịch. Sai quở nhấc  
đá lớn

Vì muốn hại Như  
Lai Thế Tôn nhìn bình



đăng Giống như La-  
hầu-la.

Lại quý tử mẫu kia  
Thường nuốt con nít  
người

Phật vì lòng  
thương xót Giấu đứa  
con của quý. Quý  
hoảng hốt vội tìm  
Không biết tìm ở đâu?  
Trở lại hỏi Thế Tôn  
Xin chỉ chỗ con mình.

Như Lai dùng phương  
tiện Liên hỏi vặn lại rằng:

–Người nghĩ nhớ  
đến con Giong ruồi chạy  
kiếm tìm. Sao không có  
lòng từ Thường ăn con  
người khác Như là tha thứ  
mình

Chớ giết, chớ bảo  
đánh. Nếu sửa được  
tâm này Có thể gặp  
được con Quý nghe lời  
này rồi Xấu hổ vui  
đảnh lễ.

Và cũng vì con  
mình Chắp tay bạch Phật  
rằng:

–Từ nay đến hết  
đời Từ bỏ tâm tham  
hại. Liên thọ giữ năm  
giới Cho đến được  
đạo quả Như quý tử  
mẫu kia

Tự thương con của  
mình. Rộng đến con  
người khác Rốt ráo là

*giết hại*

*Cúi xin đại từ tôn*

*Người nay cũng*

*như vậy. Vì thương mẹ*

*đã sinh*

*Và cũng khắp tất cả*

*Xin mau khai chánh*

*pháp Cho chúng đều nghe*

*nhận.*

Khi Ma-ha Ma-da nói kệ xong rồi bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Tất cả chúng sinh ở trong năm đường đều do phiền não, lỗi lầm gây nên, nên bị trói buộc không được tự tại. Con nguyện đời sau được thành Chánh Giác, sẽ đoạn trừ tất cả nguồn gốc của lỗi lầm này. Cầu mong Đại sư thương nhớ đến sự buồn rầu khổ não, sinh già bệnh chết của thế gian. Lửa vô thường đêm ngày hừng hực thiêu đốt thế gian không có lúc nào ngừng nghỉ. Nên bảo họ về chỗ của Ngài, nghe chỉ rõ lỗi lầm căn bản của sinh tử, bằng lời nói: Tại sao các người ngủ dài trên giường xe lửa ba cõi, luôn bị quỷ vô thường theo rình tìm chỗ sơ hở, các dao gió bệnh muốn giết mạng người.

Ví như giặc cướp thấy kho giấu châu báu liền đem đồ binh khí đến đánh chiếm, cũng vậy đến trăm ngàn kiếp chịu đủ loại cực hình khác nhau, phải tu hành mười điều thiện mới được làm thân người. Tuy được thân người cũng khó sống lâu, lại thêm giặc ác vô thường luôn chèn ép, cần phải phòng hộ, vậy mà còn phóng dật. Như người ngu si dựa vào sự nhiều ít của ngày, tháng, năm mà cho đó là thời hạn nhất định, không nghĩ rằng mạng sống trôi qua theo từng niệm nghĩ. Đến khi chết tùy theo nghiệp mà sinh, người thân trong nhà thương khóc theo như vậy không ngừng.

Người ở thế gian giống như ánh sáng điện, lại ở trong ấy mà sinh ra kiêu mạn. Hoặc có người nói: “Ta là quốc vương, thế lực tự tại, thống lãnh thiên hạ”. Hoặc nói: “Ta là đại thần chăm lo việc nước, thẳng hay cong đều do quyền của mình”. Hoặc có người nói: “Ta là trưởng giả giàu có, nhiều của cải quý báu, mọi sự mong muốn đều được tùy ý”. Hoặc có người nói: “Ta là dòng tộc Bà-la-

môn cao quý, thông minh, học rộng thông suốt, kế thừa tổ tiên, là bậc thầy của dòng Sát-lợi”.

Bạch Thế Tôn! Khi những người này còn ở đời có các sự vui vẻ, tự tại như ý, không suy nghĩ ưu buồn. Khi sự chết đến mới hối hận thì làm sao trở lại được! Khi còn trẻ thì gần gũi người thân cận kề, vui đùa buông thả, không tạo một chút việc lành nhỏ nào cả. Khi vô thường bỗng đến phân tán theo năm đường, ngàn vạn ức kiếp khó được lại như vậy. Việc sống, chết không thật, như thành Càn-thát-bà, cho đến Phật- bích-chi, đã hết các kiết lậu, đủ đại thần thông, tự tại vô úy. Trên thân phun ra nước, dưới thân tuôn ra lửa, hoặc trên thân tuôn ra lửa, dưới thân phun ra nước, bay vọt lên hư không đi đứng nằm ngồi, đến đi nhanh chóng không bị vách đá làm chướng ngại và dung mạo đẹp đẽ đầy đủ các tướng, có thể làm việc phước điền lớn cho chúng sinh, như vậy còn chưa tránh được tai họa của vô thường, như đem nước nhiều dập tắt lửa nhỏ. Người ở thế gian phạm pháp của vua, tội đáng chết đang bị nhốt trong nhà tù còn có thể van xin cứu giúp cho được thoát ra, nhưng pháp của vô thường không thể xin thoát được. Năng lực của bậc Hiền Thánh còn không tránh khỏi, huống gì là phàm phu mà không sợ hãi lo buồn. Có các tiên nhân ngũ thông tên Đãi-ba-da-na-uất-đà-la-xí, Tỳ-thất-ba-mật-đa-la, A-la-la, Ba-la-xá-la, Ứng-kỳ-la-xá, A-tư-đà, Ba-tát, các tiên nhân này có nhiều danh tiếng, đầy đủ oai lực có thể dùng chú thuật để nâng đỡ hay phá hoại quốc ấp. Những sự việc ấy bây giờ ở đâu? Vì lửa vô thường thiêu đốt chúng sinh nhưng trở lại tự thiêu đốt mình cùng bị tiêu diệt. Ngay cả Đại Phạm thiên vương, Thích-đề-hoàn-nhân, Ma-hê-thủ-la, Lục dục quỷ vương, Tỳ-nữu thiên, Diêm-la vương v.v... La-bà-nại thần, La-bà-nê thần, Tỳ-sa-nê thần, Ca-lâu-nê thần, Ba-lâu-nê thần có năng lực lớn còn bị vô thường nắm bắt. Đảnh sinh Thánh vương, Na-la-diên lực sĩ vương, Chi-da-đa-la-đế vương, Mã-điều vương, Tỳ-ni-la-sí vương, các vua này thống lãnh các nước, dung mạo đẹp đẽ, thông minh hơn đời, thân lực khỏe mạnh không ai địch nổi, còn bị vô thường đập tan không biết về đâu!

Bà-ca-la Long vương, Tu-đà-lợi-xá-na quỷ vương, Tỳ-ma-chất-đa-la A-tu-la vương, Xá-chi-mê-na thiên hậu, A-già-lam-ba thiên hậu, Uất-ba-thi thiên hậu, Chỉ-xá-la-kê-thi thiên hậu, A-kiệt-la thiên hậu, A-lưu-ba-để thiên hậu, Mạo-để thiên hậu, Mạo-để-lê-sa thiên hậu. Các vị vua này đầy đủ oai lực lớn, cùng chúng thiên hậu dung nhan

tuyệt đẹp. Nếu có người nhìn thấy họ liền mất chánh niệm, ý tà tán loạn như bị phi nhân dựa vào.

Giả như có thầy thuốc giỏi, chữa trị đủ loại thuốc cũng không trở lại chánh niệm như trước, các vị này cũng quay về với vô thường. Giống như thợ săn vây bắt các loài thú, pháp của vô thường cũng như vậy, đuổi bắt chúng sinh đến chỗ của vua Diêm-la, tùy theo nghiệp sai khiến mà lần lượt bị voi xéo giày, bầy hổ vô thường rình bắt chúng sinh, nếu bắt được liền cùng giết ăn.

Như Chiên-đà-la lúc muốn giết dê thì treo ngược hai chân lên không cho chạy nhảy. Vô thường Chiên-đà-la cũng như vậy, bắt các chúng sinh không cho cử động, pháp của vô thường như A-đồ-ca-la-xà. Hoặc khi thấy người hai đầu dính vào nhau, pháp của vô thường như khi có gió chướng tập hợp liền bị điên đảo. Pháp của vô thường cũng như đêm đen dần hết lại càng ngu tối.

Khi Ma-ha Ma-da diễn thuyết xong, nói bài kệ:

*Ví như Chiên-  
đà-la Lùa bò đến chỗ  
giết Mỗi bước gần chỗ  
chết*

*Mạng người thật quá nhanh.*

Lúc đó Ma-ha Ma-da tụng kệ xong rồi, ở trước Phật nói với chúng hội:

–Các anh chị em trong giáo pháp, các vị nên siêng tu giới hạnh. Nay hạnh phúc được gặp Vô Thường Đạo Sư cầm đuốc soi đường và cấp y áo lương thực đầy đủ cho các người tu hành. Nếu muốn đi đến chỗ thành An lạc, nên mau thưa hỏi để chỉ cho đường chánh. Nếu gặp người hướng dẫn giỏi như vậy mà không quy y, không tùy thuận, phải biết người này rất là cứng cõi, ắt có thể tạo tội nặng ngũ nghịch. Biểnkổ sinh tử rất đáng kinh sợ, trong một kiếp trải qua rất nhiều thân, da ấy tích chứa như núi Tu-di và nằm trong bào thai dơ bẩn, ra vào, đến đi không thể tính kể. Đồng thời trong lúc bú mớm, nước tiểu, phân dãi, đàm mũi cho đến các khổ già chết khó lường, hướng lại là đã rõ ba đường là độc. Cho nên nay tôi rộng khuyên các vị, trong ngày đêm chuyên cần nghĩ nhớ đến sự giải thoát.

Lúc ấy, Ma-ha Ma-da từ chỗ ngồi đứng dậy đánh lễ nơi chân Phật, quỳ gối chắp tay bạch:

–Bạch Thế Tôn! Tất cả chúng sinh bị trầm luân trong đường sống chết mà không thể ra khỏi.

Thế Tôn đáp lời Ma-ha Ma-da:

–Sở dĩ chúng sinh không được giải thoát đều do ngu si tham dục, sân giận, nên thường vào trong sinh tử. Cho đến muốn cầu sinh cõi trời cũng khó, huống chi là mong xa lìa sự sống chết sao? Ở đời cũng mất đi tiếng tốt, bạn bè thân thuộc đều làm ngơ. Như thấy đất cỏ không hề nhớ nghĩ. Khi sắp chết rất là sợ hãi, thần thức hoảng hốt mới biết tự hối trách. Tai họa đều là do ba độc. Nếu người muốn cầu diệu quả giải thoát thì nên dứt bỏ gốc khổ. Hàng phàm phu ngu si kia bị trói buộc, giống như ngựa dữ bị cột dây cương không thể lay động, nghĩa là đối với sự tập khởi của sắc, sự đoạn diệt của sắc, sự đắm trước của sắc không như thật biết. Thọ tướng hành thức không như thật biết. Không giải thoát được sinh già bệnh chết, buồn thương khổ não. Nếu có người như thật biết rốt ráo, có thể đối với sắc mà giải thoát được, thì đối với thọ tướng hành thức cũng biết như thật rốt ráo, đồng thời giải thoát được khỏi buồn thương khổ não sinh già bệnh chết. Đây gọi là dứt gốc khổ. Dứt gốc khổ rồi tức xa lìa vọng tưởng. Đã lìa vọng tưởng thì không còn vướng mắc, lại không đắm nhiễm sắc thanh hương vị xúc pháp. Xa lìa ngã, chấp trước ngã, và ngã sở.

Các ông từ nay có thể dùng pháp này cùng nhau khai thị để được lợi ích lớn. Các ông hãy lắng nghe ta nói:

–Ta ở đời quá khứ vô số kiếp đến nay, rộng vì các chúng sinh tu khổ hạnh, thành tựu được đạo Vô Thượng Chánh Đẳng Giác, thương các chúng sinh như con đỏ, những người nào có duyên hóa độ đều đã độ xong. Pháp của chư Phật ba đời đều làm cho vượt qua hoàn toàn, không có bị trở lại trong thế gian. Ta ra khỏi đây thì không còn dấu vết, không làm chủ lại cõi Diêm-phù-đề này, lại cũng không làm chủ Cù-da-ni, cũng không làm chư Phật Bồ-đề, cũng không làm chủ Phát-đơn-việt, không làm Chuyển luân Thánh vương, không làm Thích-đề-hoàn-nhân, không làm vua trời Đại Phạm. Ba cõi như vậy ta đều đã lìa bỏ.

Đã lâu ta trụ trong pháp vương tự tại, không dùng đao binh, gông cùm xiềng xích để khống chế chúng sinh, mà chỉ lấy chánh pháp bố thí cho chúng sinh, làm cho tất cả đều được giải thoát. Hội họp ắt có chia ly, các hành là như vậy. Núi báu Tu-di đến hết kiếp thì tiêu diệt, nước của bốn biển có khô cạn. Cũng vậy Như Lai ra đời để độ chúng sinh,

nhân duyên đã hết không ở lại nữa. Vô thường quá ác giống như cá sấu tấp trúng người đến chết cũng không thả ra.

Lúc ấy, trong chúng hội nghe lời nói này rồi, kêu khóc ảo não, đồng thanh nói kệ:

*Mặt trời Phật ra đời Ánh sáng chiếu rực*

*rỡ*

*Ngày nay muốn lặn xuống Vào trong núi  
vô thường. Đạo sư Thiên Trung Thiên Bạc  
Thượng sĩ tối thượng Tại sao lại đang bị*

*Giặc các hành xâm phạm. Các chúng sinh  
phước mỏng Luôn luôn bị tối tăm.*

Bấy giờ, Đức Thế Tôn ở cõi trời Đao-lợi thuyết pháp độ cho tám bộ, bốn chúng hết ba tháng rồi muốn trở xuống cõi Diêm-phù-đề, liền bảo con của đại thần trong thành Vương-xá tên Cưu-ma-la, thông minh trí tuệ biện tài:

–Nay ông có thể xuống cõi Diêm-phù-đề nói với khắp các nước cho họ biết: Không lâu Như Lai sẽ nhập Niết-bàn và đem bài kệ này tuyên bố ra.

Rồi Thế Tôn nói bài kệ:

*Nay thế gian  
tối tăm Mất đi mất  
trí tuệ*

*Ba căn độc  
chuyển sâu Không có  
bậc Y vương. Lại sắp  
đến nơi kia Thành  
Niết-bàn xaxăm Nay ở  
trời Đao-lợi*

*Thuyết pháp độ chúng  
sinh. Các người nên mau  
thỉnh Trở xuống Diêm-phù-  
đề.*

Bấy giờ, Cưu-ma-la lãnh thọ lời Phật xuống cõi Diêm-phù-đề, truyền nói cho khắp tất cả các nước, và nói bài kệ Như Lai đã dạy.

Lúc ấy, các chúng sinh nghe nói kệ rồi, vô cùng sầu não, tất cả đều đảnh lễ dưới chân vị ấy mà thưa:

–Chúng con sắp phải mất đấng Từ Âm. Lửa độc của thế gian

càng cháy hừng hực, hết thấy đều không biết chỗ của Đạo sư. Nay Như Lai mới lên cõi trời Đao-lợi, lại không lâu sẽ vào Niết-bàn. Sao khổ lắm vậy! Con mắt của thế gian sắp tắt. Thân Phật tuyệt vời, chúng con tội lỗi không thể lên cõi trời cung kính thỉnh cầu. Cúi xin Ngài thương xót chúng con, trở về lại cõi trời bạch lên Phật: Tất cả chúng sinh trong cõi Diêm-phù-đề đều trông mong đảnh lễ dưới chân Thế Tôn. Từ lâu trái lời Phật dạy, ngưỡng mong thương xót. Chúng con tìm cầu khắp bốn phương không biết nơi nào, mới nghe Ngài ở cõi trời Đao-lợi, làm lợi ích rộng lớn cho các chúng sinh, lại nghe không lâu sẽ nhập Niết-bàn, thế gian sẽ mất đi mất trí tuệ, cúi xin nghĩ nhớ thương xót chúng sinh cõi Diêm-phù-đề này.

Câu-ma-la nghe nói rồi liền trở về cõi trời, đến trước Đức Phật, thuật lại đầy đủ những lời người ở cõi Diêm-phù-đề đã nói.

Đức Thế Tôn nghe những lời ấy xong, bèn phóng ra ánh hào quang năm màu: xanh, vàng, đỏ, trắng, hồng. Ánh sáng ấy soi khắp trong cõi Diêm-phù-đề.

Lúc ấy, mọi người nam nữ lớn nhỏ thấy ánh sáng này đều sợ và mừng khen việc chưa từng có và cùng nhau nói: Hôm nay sao bỗng nhiên có tướng khác lạ này?

Không phải là ánh sáng của mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, lại cũng không giống thần lực chú thuật của tiên nhân ngũ thông và Bà-la-môn có thể làm được.

Lại có người nói: Nay ta xem xét ánh sáng này chắc chắn không phải là sức các thần khác làm. Ất là bậc Y vương đại bi vô thượng thương xót thế gian, nên phóng ra ánh sáng đẹp này. Chúng ta có thể được cứu hộ an vui.

Khi đó, Thiên Đế thích biết Phật sắp giáng trần liền sai quỷ thần làm ba con đường bằng bạc thang báu, bậc giữa dùng vàng Diêm-phù-đàn, bậc bên phải dùng thuần bằng lưu ly, bậc bên trái dùng tòa mã não. Lan can chạm khắc rất xinh đẹp tráng lệ.

Bấy giờ, Thế Tôn nói với Ma-haMa-da:

–Pháp của sinh tử nếu có hội họp ắt có xa lìa. Nay Như Lai phải trở xuống lại cõi Diêm-phù-đề, không lâu sau cũng sẽ nhập Niết-bàn.

Ma-ha Ma-da nghe lời này rồi, rơi lệ nói kệ:

*Thế Tôn ở  
nhiều kiếp Vì thương  
xót tất cả Bồ đầu  
mất thân nã*

*Nay được thành  
Chánh giác. Các chúng  
sinh bacõi*

*Mê mãi biến si ái  
Mới bố thí  
thuyền pháp Vì sao mà  
liã bỏ.*

Đức Thế Tôn dùng kệ đáp:

*Chư Phật hiện ở  
đời Đều do có nhân  
duyên Duyên hết thì  
nhập diệt Ba đời Phật  
như vậy.*

Khi Đức Thế Tôn nói kệ xong, vì muốn báo ơn sinh thành, đều thương xót tất cả chúng sinh, bèn ở trước Ma-ha Ma-da nói bài chú:

Nam mô Phật đà. Nam mô Đạt ma. Nam mô Tăng già. Nam mô Tát đa tha tam miệu tam Phật đà Thanh văn Tăng già. Nam mô di đế lợi ba la mục khư na. Nam mô Tu đà hoàn. Nam mô Tư đà hàm. Nammô A na hàm. Nam mô A la hán đà.

Nam mô hư ca tam miệu ca đà na, tam miệu ba la để bán na nại. Đê sa na ma kỹ lật đa bà xoa sàng ma ha do lợi bính đở la đở ba ma tỹ đở, tam tỹ đở tụng thâu lâu suất mê di chỉ chí bà la đế tỹ giá lợi giá la giá trạch đề bà na già, da xoa, a tu la, ca lâu la, khấn na la, ma hầu la già, dạ xoa, la sát, tỳ xa giá tất kiến đà. Ấu ma tất một la ca thâu lâu nã suất mê phù đà ca na. Di chỉ chí bà la đế tỹ giá la giá la giá la kiếp ba a hà la lâu đề lê đa a ha trạch mạn sai a ha la mê đa a ha la tát bà, a ha la a, đột giá a ha la đở tỹ đa a ha la đốt thác chất đa ba bà chất đa quật tỳ đà chất đa kiền la kiền la na chất đa. Phật đà bà đạt ma bà tăng già bà bà la tiên nại ca thời hà ca bàn trĩ ca bàn trĩ thành khí ni. Diêm ma la lợi diêm ma đầu đế lam bà ba la lam bà ca la ba xá a phú đế a lợi chỉ thành a lợi đế, a lê tằm già lợi lam bà tỹ lam bà ca la ba thi a lợi đế.



Nay vì Ta báo ân mẹ đã sinh và ủng hộ cho tất cả nên nói chú này.  
Nếu có thiện nam, thiện nữ chí tâm muốn thọ trì đọc tụng lời của Ma-ha Ma-da phu nhân và bài chú này, trước hết tắm rửa sạch sẽ, mặc y phục mới, dùng hương bột, hương xoa, hương đốt, hương rưới lên đất, rải các hoa đẹp, lọng lụa, cờ phướn. Trỗi các loại âm nhạc cúng dường bảy ngày bảy đêm, cùng giữ tám giới, chấm dứt ngũ tân, mười thứ thịt và các mùi vị bất tịnh, tất cả đều không ăn. Chắp tay quy y Tam bảo, xưng tên Ma-ha Ma-da và đọc bài chú này. Thần lực của chú này có thể trừ được các bệnh của chúng sinh như: bệnh nóng nảy, điên cuồng, sốt rét, quỷ mị tiêu tụy, bị bùa chú nguyên rửa, nằm ngủ thấy nhiều mộng ác, bị phù thủy làm cho ngấn hơi, con nít giật mình kêu khóc, quái vật, ma quỷ làm mê muội người. Người trì chú này thường được tất cả sự thương mến lại được nhiều tiếng tốt ở đời. Cũng nên xưng niệm vua trời phương Đông là Đề-đâu-lại-thác, vua trời phương Nam là Tỳ-lâu-bạt-xoa, vua trời phương Tây là Tỳ-lâu-lặc-ca, vua trời phương Bắc là Tỳ-sa-môn.

Vị thần thứ nhất phụ giúp vua trời phương Đông tên: Ma-ni-bạt-đà-la, thứ hai tên: Phú-na-bạt-đà-la, thứ ba tên Kim-tỳ-la, mỗi vị thống lãnh tất cả các quỷ thần.

Vị thần thứ nhất phụ giúp vua trời phương Nam tên Bàn-giá-la-lập-bất-đế-xí-ma-ha-đổ-la-đô-na, mỗi vị thống lãnh năm ức quỷ thần, ủng hộ Chấn-đán và Diêm-phù-đề, tất cả các quỷ không làm loạn được.

Vị thần thứ nhất phụ giúp vua trời phương Tây là Bạt-đàn-na và sáu người anh em.

Vị thần thứ nhất phụ giúp vua trời phương Bắc là Ca-tỳ-la-đạ-xoa, Kim-phát đại thần, Mẫu-chỉ đại thần, Tán-chỉ-tu-ma-la thần. Có các đại quỷ thần như vậy thống lãnh bốn châu thiên hạ. Nếu có thể tụng đọc tên Ma-ha Ma-da và có thể diễn nói thần chú này, các thiện thần nghe gọi đến tên ấy, đều đến gần gũi ủng hộ, tất cả các nạn thủy đều tiêu diệt.

Thế Tôn nói về thần chú này rồi, bèn đọc tiếp kệ:

*Nếu có chúng sinh ác  
Không thuận theo chú này  
Giống như các thương  
nhân Trôi vào nước La-sát.*

*Năm trăm các  
La-sát Tranh giành ăn  
nuốt họ Nếu người  
lành trì tụng Câu thần  
chú như đây. Giống  
các thương nhân kia  
Biển lớn về an ổn*

*Được nhiều thứ  
châu báu Bảy đời  
không cùng hết. Ta ở  
vô lượng kiếp*

*Bỏ đầu mắt  
thân não Xương thịt  
và tay chân Vợ con  
cùng quốc thành.  
Tích chứa hạnh Bồ-  
tát Siêng tu Ba-la-  
mật Thương xót khắp  
tất cả Không phải vì  
tự thân.*

*Nay thành được  
Chánh giác Cứu giúp  
khổ chúng sinh Nói Đà-  
la-ni này*

*Ứng hộ cho thế gian.*

Đức Thế Tôn nói kệ này xong, từ biệt mẹ bước xuống bậc thềm báu. Đại Phạm Thiên vương cầm lọng theo hầu. Thích-đề-hoàn-nhân và bốn Thiên vương đứng hầu bên tả hữu. Vô lượng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, người và phi nhân, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di cùng các loài quý thần khác, thân cận trước sau đầy kín hư không. Trỗi kỹ nhạc trời chúc tụng khen ngợi, đốt nhiều

hương thơm, rải các hoa quý theo đường xuống đến cõi Diêm-phù-đề.

Lúc đó, các quốc vương ở cõi Diêm-phù-đề như vua Ba-tư-nặc, vua Ưu-đà-diên, vua Tân-bà-sa-la, Vật-đà-già, Phất-ca-la-bà-la và tất cả các đại vương khác, trưởng giả, cư sĩ, Bà-la-môn v.v... mỗi vị chỉnh trang bốn thứ binh: binh voi, binh ngựa, binh xe và binh bộ, có các màu sắc xanh, vàng, đỏ, trắng chiếu sáng rõ như khi đi dạo xem ở cõi trời Đao-lợi Thiên vương. Đồng thời các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc,

Ưu-bà-di tập họp tại bậc thềm báu để tiếp rước Đức Phật.

Khi ấy, vua Ba-tư-nặc nước Xá-vệ liền ra lệnh cho các đại thần ở tại tinh xá Kỳ Hoàn, sai làm các thứ thức ăn uống, y phục, ngọa cụ, thuốc thang, đem tất cả của cải làm vật cúng dường.

Bấy giờ, Thế Tôn xuống đến cõi Diêm-phù-đề rồi, các vua, đại thần, trưởng giả, cư sĩ và bốn chúng cung kính lễ bái, khen ngợi ca tụng đi theo Thế Tôn vào tinh xá Kỳ Hoàn.

Lúc đó, tất cả mọi người đã nghe Như Lai từ cõi trời Đao-lợi trở xuống tinh xá Kỳ Hoàn, đều vội vã đi đến làm chặt cả con đường đến cửa của tinh xá Kỳ Hoàn, người đi đến rất đông không thể tính kể.

Khi ấy, Đức Thế Tôn ngồi trên tòa sư tử, tám bộ bốn chúng vây quanh trước sau. Vua Ba-tư-nặc thấy Đức Thế Tôn trên tòa sư tử hân hoan vui mừng không tự kiềm chế, ở trước Đức Phật nói kệ:

*Chúng con xin  
quy y Bậc Vô thượng  
công đức Khéo nhỏ  
các gốc khổ*

*Năng trông các  
căn lành. Từ bi phước  
chúng sinh Điều ngự  
sĩ caotột*

*Tướng tốt đẹp*

*trang nghiêm Thân  
trượng phu tối thượng.  
Đạo sư phước điền tốt*

*Công đức vượt  
Phạm Thích Nghi luận  
rộng điều phục Được  
thần lực tự tại.*

*Con đem đầu  
đánh lễ Thiên Nhân Sư  
vô thượng.*

Vua Ba-tư-nặc nói kệ xong bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Chúng sinh ngày nay chìm đắm trong sinh tử, người ăn uống độc dược tuyệt không chữa trị được, cúi xin Đại tiên rộng rưới cam lồ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo các đại chúng:

–Nên biết tất cả nguồn gốc của sinh tử: Vô minh duyên hành, hành duyên thức, thức duyên danh sắc, danh sắc duyên sáu nhập, sáu

nhập duyên xúc, xúc duyên thọ, thọ duyên ái, ái duyên thủ, thủ duyên hữu, hữu duyên sinh, sinh duyên lão tử, ưu bi khổ não. Nếu vô minh diệt thì hành diệt, hành diệt thì thức diệt, thức diệt thì danh sắc diệt, danh sắc diệt thì sáu nhập diệt, sáu nhập diệt thì xúc diệt, xúc diệt thì thọ diệt, thọ diệt thì ái diệt, ái diệt thì thủ diệt, thủ diệt thì hữu diệt, hữu diệt thì sinh diệt, sinh diệt thì lão tử diệt, lão tử diệt thì ưu bi khổ não diệt. Các ông nên siêng năng tu tập lâu dài, mau xa lìa được biển khổ ba cõi. Các ông nên lắng nghe: Tám khổ thường bị trói buộc trong pháp sinh tử, đều do nghiệp của thân miệng ý tích tập lưu chuyển không ngừng. Nếu có thể dứt trừ gốc rễ tích tập ấy thì diệt được các khổ. Thực hành Bát chánh đạo là đường chân chánh vô vi. Người có khả năng xét kỹ như vậy thì có thể thoát ra khỏi nghiệp của nhiều đời.

→